

Số: /KH-BVSN

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế

Căn cứ Luật số Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định 02/2023/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ, Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 4290/QĐ-BYT ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Bộ Y tế về việc Ban hành Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải y tế, giai đoạn 2021 – 2025.

A. THÔNG TIN CHUNG:

I. Quy mô bệnh viện:

Bệnh viện Sản - Nhi Trà Vinh là bệnh viện tuyến II, có quy mô hoạt động theo kế hoạch là 260 giường bệnh. Số giường thực kê 379 giường. Tổng số nhân viên 276 nhân viên (đến tháng 8 năm 2024)

Trong đó, gồm các khoa, phòng như sau:

* **Các phòng chức năng:** Gồm có 04 phòng:

- Phòng Kế hoạch tổng hợp - Công nghệ thông tin;
- Phòng Điều dưỡng;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Tổ chức - Hành chính.

* **Các Khoa Lâm sàng và Cận Lâm sàng:** Gồm 12 khoa.

- Khoa Khám bệnh - Cấp cứu;
- Khoa HSTC - CĐ;

- Khoa Sản;
- Khoa Ngoại sản - Phụ khoa - Hiếm muộn;
- Khoa Nội Nhi;
- Khoa Ngoại Nhi;
- Khoa Phẫu thuật – Gây mê hồi sức;
- Khoa XN – CĐHA
- Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- Khoa Dinh dưỡng;
- Khoa Dược - Vật tư y tế;
- Khoa Sơ sinh.

* **Các công trình khác như:** nhà xe, căn tin, nhà bảo vệ, nhà lưu giữ chất thải, nhà vệ sinh, hệ thống xử lý nước thải Bệnh viện, đài nước...

II. Tình hình phát sinh chất thải của bệnh viện

1. Chất thải rắn

- Lượng chất thải rắn phát sinh khoảng 729kg/ngày, trong đó lượng chất thải lây nhiễm chiếm khoảng 113kg/ngày. Lượng chất thải lỏng phát sinh hằng ngày trung bình khoảng 150m³/ ngày đêm.

- Công tác phân loại chất thải: Có bảng hướng dẫn phân loại chất thải tại vị trí đặt thùng rác. Đã trang bị túi đựng chất thải có màu sắc và biểu tượng chất thải theo quy định. Tuy nhiên chưa đồng bộ và còn thiếu. Phần lớn nhân viên y tế đã thực hiện việc phân loại chất thải đúng theo qui định, bên cạnh đó cũng còn có một số trường hợp phân loại chưa đúng.

- Thu gom trong khoa/ phòng: Nhân viên thu gom chưa trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động trong quá trình làm việc, còn để lẫn túi đựng chất thải lây nhiễm với chất thải tái chế tại nơi lưu giữ tạm thời của khoa/phòng.

- Vận chuyển nội bộ: Nhân viên vận chuyển nội bộ chất thải chưa trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân.

- Lưu giữ chất thải:

+ Nhân viên lưu giữ chất thải chưa trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân;

+ Tại nơi lưu giữ chưa có phương tiện PCCC, phương tiện thiết bị làm sạch và khử trùng, hộp sơ cứu vết thương.

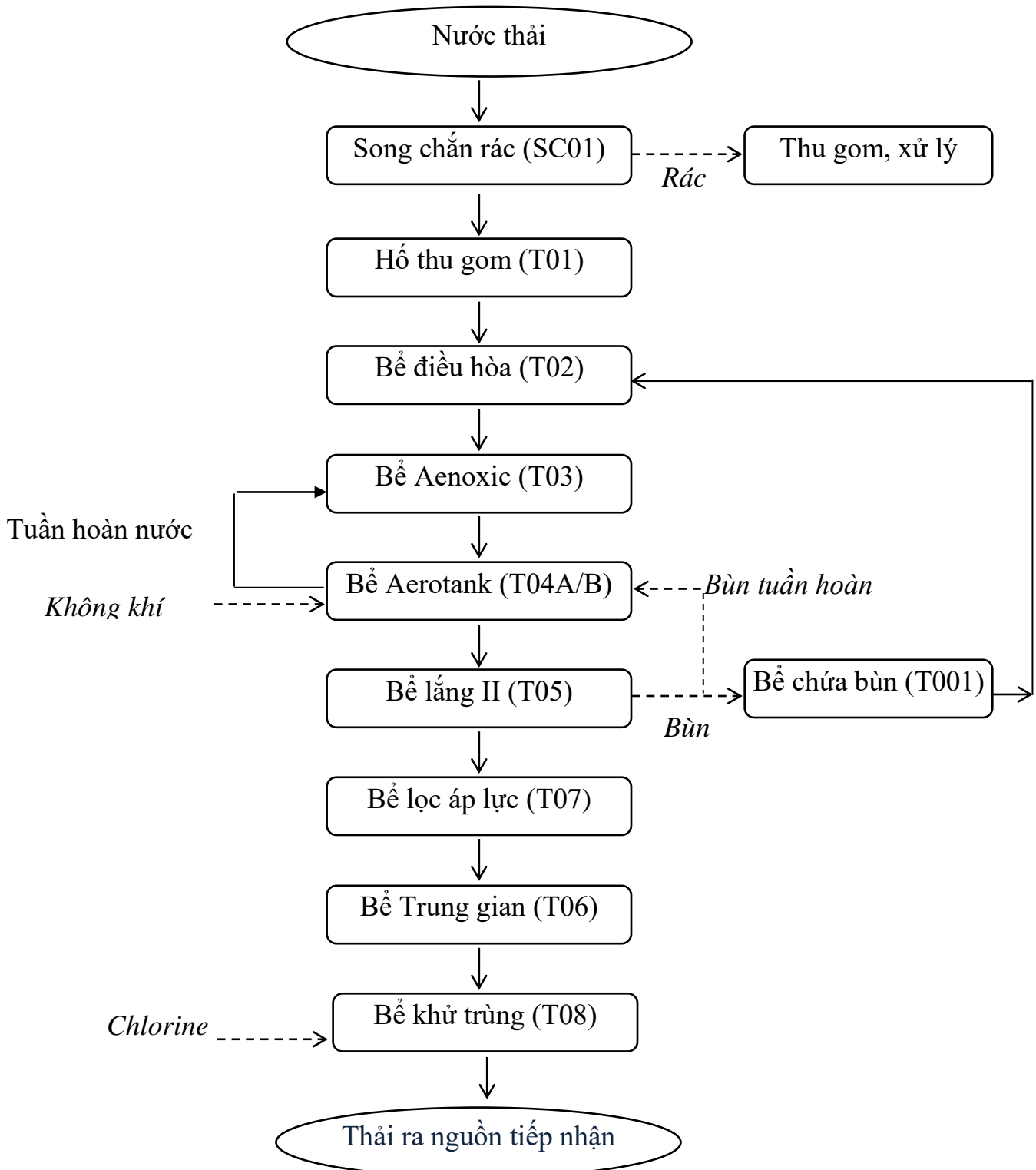
- Vận chuyển CTYT ra bên ngoài Bệnh viện: Bệnh viện hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng và có giấy phép hành nghề QLCT để thu gom, xử lý chất thải

nguy hại phát sinh tại Bệnh viện. Có lập sổ giao nhận, chứng từ CTNH được ghi rõ ràng để theo dõi quá trình thu gom, xử lý chất thải của bệnh viện.

Xử lý CTYT tại bệnh viện: Bệnh viện đã triển khai thực hiện Kế hoạch thu gom chất thải y tế nguy hại trong cụm theo Quyết định số 2263/QĐ-UBND và Quyết định số 986/QĐ-UBND từ tháng 6/2019.

2. Nước thải bệnh viện:

Nước thải Bệnh viện được thu gom riêng và được dẫn về hệ thống xử lý nước thải để xử lý đạt cột B QCVN 28:2010/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải y tế trước khi thải ra môi trường. Sơ đồ công nghệ của hệ thống xử lý nước:

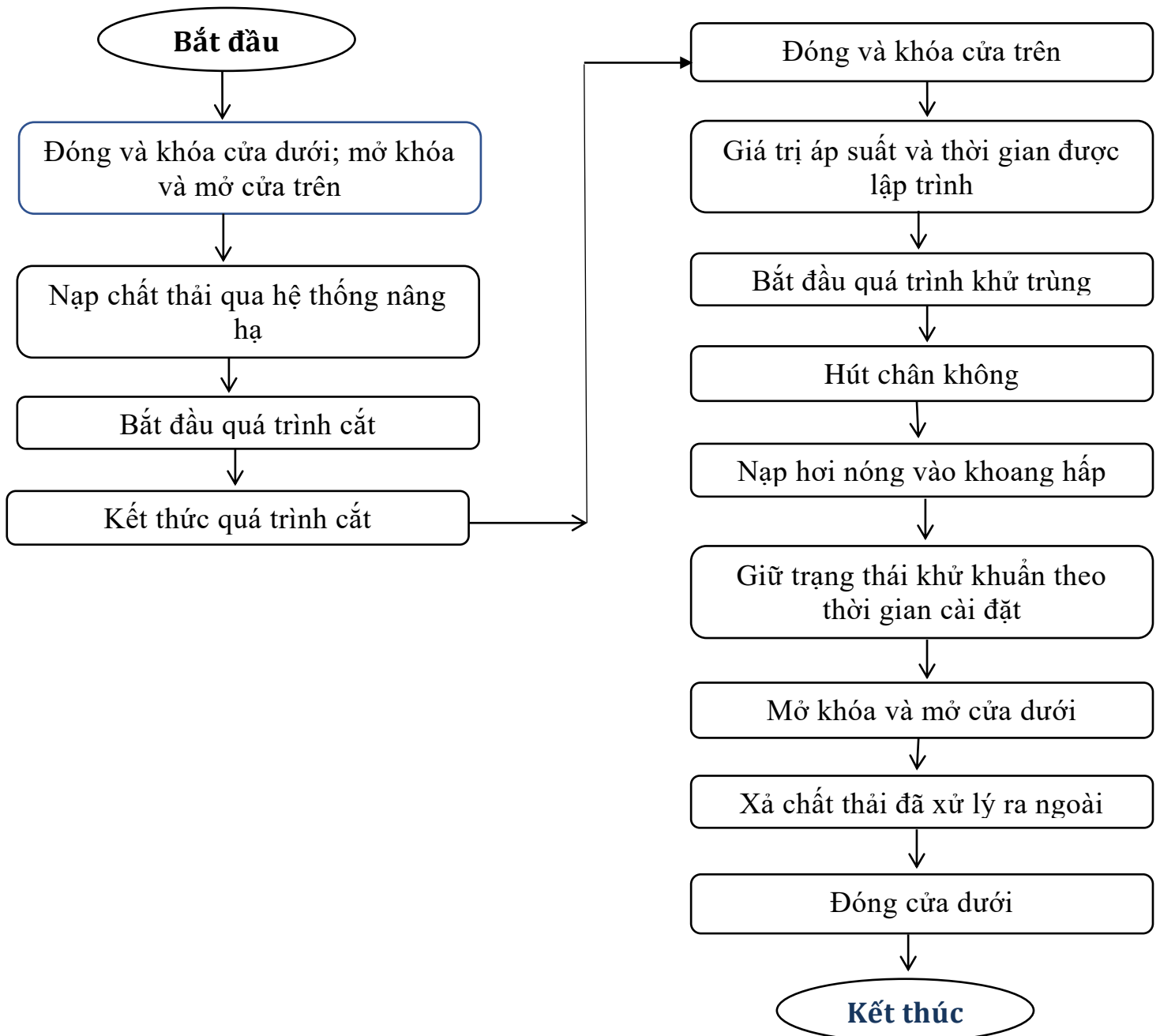


III. Công trình bảo vệ môi trường và các công trình khác liên quan

- Kho lưu giữ chất thải thông thường được xây dựng kiên cố, có kết cấu bê tông cốt thép, mái tol, nền xi măng, nền đất được gia cố đảm bảo an toàn chống sụp lún. Diện tích: kho lưu giữ chất thải rắn thông thường có thể tái chế 22,8m² và kho lưu giữ chất thải rắn thông thường không có khả năng tái chế 22,8m².

- Kho lưu giữ chất thải nguy hại: Các loại chất thải được lưu giữ trong kho chứa riêng biệt theo quy định của Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế. Các kho chứa có kết cấu bê tông cốt thép, mái tol, nền xi măng, nền được gia cố đảm bảo an toàn chống sụp, lún.

- Thiết bị hấp khử khuẩn chất thải kết hợp cắt nghiền AK50L. Sơ đồ công nghệ hệ thống xử lý chất thải rắn:



B. ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÌNH HUỐNG XẢY RA SCMT VÀ PHƯƠNG ÁN ỨNG PHÓ ĐỐI VỚI TỪNG SỰ CỐ

Sự cố môi trường do chất thải y tế là sự cố rò rỉ, rơi vãi, tràn đổ, hỏng thiết bị xử lý chất thải, nước thải y tế, khí thải (từ phòng xét nghiệm vi sinh) làm phát tán chất thải lây nhiễm ra môi trường trong quá trình quản lý chất thải y tế, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và phát sinh dịch bệnh trong cộng đồng.

I. Đánh giá, dự báo loại sự cố môi trường có thể xảy ra

1. Hoạt động của bệnh viện

Trong quá trình hoạt động của bệnh viện có thể phát sinh một số sự cố liên quan đến chất thải như:

- Sự cố rò rỉ dịch thải, rơi vãi chất thải trong hoạt động chuyên môn y tế, thu gom chất thải từ nơi phát sinh về khu lưu giữ hoặc tại khu lưu giữ, xử lý chất thải trong bệnh viện.

- Sự cố hỏng thiết bị xử lý chất thải rắn y tế gây ùn, ứ chất thải lây nhiễm trong bệnh viện; hỏng hệ thống xử lý nước thải y tế làm phát sinh nước thải y tế chưa được xử lý ra môi trường.

- Sự cố hỏng hệ thống lọc khí thải từ các phòng xét nghiệm, làm phát tán vi khuẩn, vi rút ra môi trường trong quá trình hoạt động tại bệnh viện.

- Sự cố làm rơi vãi, phát tán chất thải lây nhiễm trong quá trình vận chuyển chất thải lây nhiễm từ các cơ sở y tế trong cụm về bệnh viện xử lý chất thải cho cụm để xử lý khi xảy ra tai nạn trên đường vận chuyển chất thải.

2. Tác động của BDKH và thiên tai

Mưa bão, lũ lụt có thể tác động lớn đến công trình xử lý nước thải do cơ sở hạ tầng, thiết bị phá hỏng, hệ thống thu gom nước thải bị phá hủy làm cho phân, rác, nước thải tồn đọng từ các nhà vệ sinh, hệ thống cống rãnh tràn trực tiếp ra môi trường. Kho lưu chứa chất thải, hóa chất bị cuốn chung nguồn nước. Gây cản trở việc đi lại ảnh hưởng đến hoạt động thu gom chất thải từ nơi phát sinh về khu lưu giữ.

II. Dự báo diễn biến, ước lượng hậu quả, phạm vi tác động của sự cố

1. Sự cố rò rỉ dịch thải, rơi vãi chất thải trong hoạt động chuyên môn y tế, thu gom chất thải từ nơi phát sinh về khu lưu giữ hoặc tại khu lưu giữ, xử lý chất thải trong bệnh viện

- Khả năng xảy ra: ở mức độ thấp.

- Phạm vi và thời gian ảnh hưởng: nhỏ trong thời gian ngắn.

- Cấp độ xảy ra: Cấp độ thấp.
- Khả năng khắc phục sau sự cố: Khắc phục nhanh và triệt để sau sự cố.

2. Sự cố hỏng thiết bị xử lý chất thải rắn y tế gây ùn, ứ chất thải lây nhiễm trong bệnh viện; hỏng hệ thống xử lý nước thải y tế làm phát sinh nước thải y tế chưa được xử lý ra môi trường.

- Khả năng xảy ra: ở mức độ cao thường xảy ra.
- Phạm vi và thời gian ảnh hưởng: nhỏ trong thời gian ngắn.
- Cấp độ xảy ra: Cấp độ thấp.
- Khả năng khắc phục sau sự cố: Khắc phục phụ thuộc vào nhà cung cấp và có khả năng khắc phục triệt để sau sự cố.

3. Sự cố hỏng hệ thống lọc khí thải từ các phòng xét nghiệm, làm phát tán vi khuẩn, vi rút ra môi trường trong quá trình hoạt động tại bệnh viện.

- Khả năng xảy ra: ở mức độ thấp.
- Phạm vi và thời gian ảnh hưởng: nhỏ trong thời gian ngắn.
- Cấp độ xảy ra: có thể xảy ra ở mọi cấp độ.
- Khả năng khắc phục sau sự cố: tùy thuộc vào mức độ sự cố xảy ra.

4. Sự cố làm rơi vãi, phát tán chất thải lây nhiễm trong quá trình vận chuyển chất thải lây nhiễm từ các cơ sở y tế trong cụm về bệnh viện xử lý chất thải cho cụm để xử lý khi xảy ra tai nạn trên đường vận chuyển chất thải.

- Khả năng xảy ra: ở mức độ thấp.
- Phạm vi và thời gian ảnh hưởng: tùy thuộc vào vị trí xảy ra sự cố.
- Cấp độ xảy ra: có thể xảy ra ở mọi cấp độ.
- Khả năng khắc phục sau sự cố: bên ngoài bệnh viện.

5. Sự cố do lũ lụt xảy ra trong khu vực gây ngập, úng, làm phát tán chất thải lây nhiễm, nước thải y tế ra môi trường nước.

- Khả năng xảy ra: ở mức độ thấp.
- Phạm vi và thời gian ảnh hưởng: Phạm vi ảnh hưởng trong và ngoài bệnh viện.
- Cấp độ xảy ra: cấp độ thấp.
- Khả năng khắc phục sau sự cố: tùy thuộc vào vị trí sự cố xảy ra

III. Phương án PN và UP cho từng sự cố

1. Sự cố rò rỉ dịch thải, rơi vãi chất thải trong hoạt động chuyên môn y tế, thu gom chất thải từ nơi phát sinh về khu lưu giữ hoặc tại khu lưu giữ, xử lý chất thải trong bệnh viện.

Biện pháp phòng ngừa:

- Cung cấp đầy đủ dụng cụ trong phân loại, thu gom bảo đảm yêu cầu kỹ thuật.
- Trang bị quy trình hướng dẫn thu gom tại các vị trí dễ nhìn, dễ thấy. Giám sát công tác thu gom chất thải lây nhiễm từ các khoa, phòng về khu lưu giữ chất thải.
- Trang bị dụng cụ, dung dịch khử khuẩn để kịp thời xử lý khu vực xảy ra sự cố tránh phát tán mầm bệnh.

Biện pháp ứng phó:

- Sử dụng các dụng cụ cảnh báo, cách ly khu vực bị sự cố
- Sử dụng hóa chất khử khuẩn khu vực bị sự cố.
- Thu gom chất thải vệ sinh khu vực sự cố.

2. Sự cố hỏng thiết bị xử lý chất thải rắn y tế gây ùn, ứ chất thải lây nhiễm trong bệnh viện; hỏng hệ thống xử lý nước thải y tế làm phát sinh nước thải y tế chưa được xử lý ra môi trường.

Biện pháp phòng ngừa:

- Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị thường xuyên theo khuyến cáo của nhà cung cấp.

Biện pháp ứng phó:

- Sử dụng các dụng cụ cảnh báo, cách ly khu vực bị sự cố
- Sử dụng hóa chất khử khuẩn khu vực bị sự cố.
- Thu gom chất thải vệ sinh khu vực sự cố.
- Chuyển giao chất thải cho đơn vị đủ chức năng vận chuyển xử lý theo qui định.

3. Sự cố hỏng hệ thống lọc khí thải từ các phòng xét nghiệm, làm phát tán vi khuẩn, vi rút ra môi trường trong quá trình hoạt động tại bệnh viện.

Biện pháp phòng ngừa:

- Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị thường xuyên theo khuyến cáo của nhà cung cấp.

Biện pháp ứng phó:

- Ngưng hoạt động đối với thiết bị gặp sự cố.
- Sử dụng các dụng cụ cảnh báo, cách ly khu vực bị sự cố.
- Sử dụng hóa chất khử khuẩn khu vực bị sự cố.

4. Sự cố làm rơi vỡ, phát tán chất thải lây nhiễm trong quá trình vận chuyển chất thải lây nhiễm từ các cơ sở y tế trong cụm về bệnh viện xử lý chất thải cho cụm để xử lý khi xảy ra tai nạn trên đường vận chuyển chất thải.

Biện pháp phòng ngừa:

- Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị thường xuyên theo khuyến cáo của nhà cung cấp.
- Kiểm tra kỹ trạng thiết bị trước khi vận hành, không vận hành khi có yếu tố không đảm bảo.

Biện pháp ứng phó:

- Sử dụng các dụng cụ cảnh báo, cách ly khu vực bị sự cố.
- Báo cáo tình huống về đơn vị, điều động nhân sự phương tiện hỗ trợ khắc phục.
- Sử dụng hóa chất khử khuẩn khu vực bị sự cố.
- Thu gom chất thải vệ sinh khu vực sự cố.
- Vận chuyển chất thải về đơn vị.

5. Sự cố do lũ lụt xảy ra trong khu vực gây ngập, úng, làm phát tán chất thải lây nhiễm, nước thải y tế ra môi trường nước.

Biện pháp phòng ngừa:

- Đựng chất thải trong thiết bị có nắp đậy kiên cố.
- Thường xuyên kiểm tra hệ thống thoát nước bảo đảm luôn thông thoáng.
- Khi xảy ra mưa bão thường xuyên theo dõi việc thoát nước trong khu vực, mực nước của khu vực xung quanh để có thể kịp thời gia cố chắn chặn nước từ bên ngoài tràn vào khu lưu trữ.

Biện pháp ứng phó:

- Sử dụng các dụng cụ cảnh báo, cách ly khu vực bị sự cố
- Khoanh vùng ngăn chặn, hạn chế chất thải tiếp tục phát tán.
- Thu gom chất thải vệ sinh khu vực sự cố.
- Vận chuyển chất đến khu vực an toàn.

C. XÂY DỰNG NĂNG LỰC PN VÀ UPSCMT

I. Danh sách nhân lực ứng phó sự cố môi trường

1. Ban chỉ đạo UPSCMT

- Thành phần gồm 5 thành viên thuộc các phòng chức năng và lãnh đạo bệnh viện.

- Nhiệm vụ:

+ Nhận diện sự cố môi trường;

+ Chỉ định người chỉ huy, người phát ngôn, lực lượng ứng phó sự cố, xác định nguyên nhân sự cố;

+ Huy động phương tiện, thiết bị và lực lượng ứng phó sự cố cho người chỉ huy ứng phó sự cố;

+ Chỉ đạo các bộ phận, đơn vị, cá nhân liên quan trong đơn vị tham gia phối hợp ứng phó sự cố;

+ Trực tiếp chỉ đạo ứng phó sự cố; báo cáo và đề nghị cấp trên hỗ trợ ứng phó sự cố và cải tạo phục hồi môi trường trong trường hợp cần thiết;

+ Tập huấn, tổ chức diễn tập công tác PN & UPSCMT của bệnh viện.

2. Đội UPSCMT:

- Thành phần gồm 16 thành viên là đại diện lãnh đạo khoa, phòng trong bệnh viện.

- Nhiệm vụ:

+ Tổ chức kịp thời các biện pháp khẩn cấp để cách ly và cảnh báo tại khu vực xảy ra sự cố để giảm thiểu tối đa các thiệt hại và khắc phục hậu quả do sự cố;

+ Tiếp nhận phương tiện, trang thiết bị và trực tiếp chỉ huy lực lượng tổ chức ứng phó sự cố; huy động lực lượng, trang thiết bị cần thiết để ứng phó;

+ Thường xuyên báo cáo cho Ban Chỉ huy phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường (PN & UPSCMT).

II. Trang thiết bị sử dụng để ứng phó:

1. Trang thiết bị cảnh báo và cách ly khu vực bị sự cố:

- Biển báo “ Không phận sự miễn vào”;

- Dây cảnh báo không an toàn.

2. Trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó:

- Biện bảo
- Rào cô lập khu vực
- Dụng cụ thu gom chất thải: túi, thùng đựng, ky, chổi, vật liệu thấm hút, giẻ lau,
- Dụng cụ phun, xịt khử khuẩn.
- Bảo tải cát hoặc dụng cụ khác dùng để ngăn nước tràn vào khu lưu giữ, ngăn chất thải phát tán.
- Bình chữa cháy.

3. Thiết bị chạy dự phòng:

- Thiết bị lưu giữ chất thải thay thế khi cần (như thùng, túi, ...)
- Máy bơm dự phòng.
- Phương tiện vận chuyển dự phòng.
- Máy phát điện.

Trên đây là kế hoạch ứng phó sự cố môi trường của Bệnh viện Sản - Nhi./.

Nơi nhận:

- UBND xã Nguyệt Hóa;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng
- Lưu: VT, KHTH-CNTT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Kiên Thị SaRête